



Hán dịch: nhà Đường, đại sư Thật Xoa Nan Đà.

Việt dịch: Việt Nam, Tỳ kheo Thích Trí Tịnh.

KINH HOA NGHIÊM

TẬP NĂM – 02

PHẨM THẬP ĐỊNH

THỨ 27.02

Bản in tại Việt Nam đọc từ trang 36 – 62

Bản in Phật Học Viện Quốc Tế đọc từ trang 73 – 117

NGHI THỨC KINH HOA NGHIÊM

TỊNH PHÁP GIỚI CHƠN NGÔN

Án Lam (7 lần)

TỊNH KHẨU NGHIỆP CHƠN NGÔN

Tu rị tu rị, ma ha tu rị, tu tu rị ta bà ha. (3 lần)

TỊNH BA NGHIỆP CHƠN NGÔN

**Án ta phạ bà phạ, thuật đà ta phạ, đạt ma ta phạ, bà phạ
thuật độ hám.** (3 lần)

PHỔ CÚNG DƯỜNG CHƠN NGÔN

Án nga nga năng tam bà phạ phiệt nhựt ra hồng. (3 lần)

TÁN PHẬT

Pháp Vương Vô Thượng Tôn

Tam giới vô luân thất

Thiên nhân chi Đạo sư

Tứ sanh chi Từ phụ

Ư nhứt niệm quy y

Năng diệt tam kỳ nghiệp

Xưng dương nhược tán thán

Ức kiếp mạc năng tận.

QUÁN TƯỚNG

Năng lễ, sở lễ tánh không tịch,
Cảm ứng đạo giao nan tư nghĩ,
Ngã thử đạo tràng như Đế châu,
Thập phương chư Phật ảnh hiện trung,
Ngã thân ảnh hiện chư Phật tiền,
Đầu diện tiếp túc quy mạng lễ.

ĐÁNH LỄ TAM BẢO

CHÍ TÂM ĐÁNH LỄ: Nam-mô Tận Hư không Biến Pháp Giới, Quá, Hiện, Vị Lai Thập Phương Chư Phật, Tôn Pháp, Hiền Thánh Tăng Thường Trụ Tam Bảo. (1 lạy)

CHÍ TÂM ĐÁNH LỄ: Nam-mô Ta Bà Giáo Chủ Điều Ngự Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật, Đương Lai Hạ Sanh Di Lặc Tôn Phật, Đại Trí Văn Thù Sư Lợi Bồ-tát, Đại Hạnh Phổ Hiền Bồ-tát, Hộ Pháp Chư Tôn Bồ-tát, Linh Sơn Hội Thượng Phật Bồ-tát. (1 lạy)

CHÍ TÂM ĐÁNH LỄ: Nam-mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới Đại Từ Đại Bi A Di Đà Phật, Đại Bi Quán Thế Âm Bồ-tát, Đại Thế Chí Bồ-tát, Đại Nguyên Địa Tạng Vương Bồ-tát, Thanh Tịnh Đại Hải Chúng Bồ-tát. (1 lạy)

TÁN LƯ HƯƠNG

**Lư hương vừa ngún chiêm đàn
Khói thơm ngào ngạt muôn ngàn cõi xa
Lòng con kính ngưỡng thiết tha
Ngửa mong chư Phật thương mà chứng minh.
Nam mô Hương Vân Cái Bồ-tát Ma-ha-tát. (3 lần)**

Nam mô Đại Bi Hội Thượng Phật Bồ-tát. (3 lần)

CHÚ ĐẠI BI

Thiên thủ thiên nhãn vô ngại đại bi tâm đà ra ni. Nam mô hắc ra đát na đa ra dạ da. Nam mô a rị da, bà lô yết đế, thước bát ra da, Bồ-đề tát đỏa bà da, ma ha tát đỏa bà da, ma ha ca lô ni ca da. Án tát bàn ra phạt duệ, số đát na tát đỏa. Nam mô tất kiết lật đỏa, y mông a rị da, bà lô yết đế thất Phật ra lăng đà bà.

Nam mô na ra cẩn trì hê rị, ma ha bàn đa sa mế, tát bà a tha đậu du bằng, a thệ dựng, tát bà tát đa, na ma bà già, ma phạt đạt đậu, đát diệt tha:

Án a bà lô hê, lô ca đế, ca ra đế, di hê rị, ma ha Bồ-đề tát đỏa, tát bà tát bà, ma ra ma ra, ma hê ma hê, rị đà dựng, cu lô cu lô kiết mông, độ lô độ lô, phạt xà da đế, ma ha phạt xà da đế, đà ra đà ra, địa rị ni, thất Phật ra da, dá ra dá ra mạ mạ phạt ma ra, mục

để lệ, y hê y hê, thất na thất na a ra sâm Phật ra xá lợi, phật sa
 phật sâm, Phật ra xá da, hô lô hô lô ma ra, hô lô hô lô hê rị, ta ra
 ta ra, tất rị tất rị, tô rô tô rô, Bồ-đề dạ Bồ-đề dạ, bồ đà dạ bồ đà
 dạ, di để rị dạ, na ra cần trì địa rị sắc ni na, ba dạ ma na ta bà ha.
 Tất đà dạ ta bà ha. Ma ha tất đà dạ ta bà ha. Tất đà du nghệ thất
 bàn ra dạ, ta bà ha. Na ra cần trì, ta bà ha. Ma ra na ra, ta bà ha.
 Tất ra tăng a mục khê da, ta bà ha. Ta bà ma ha, a tất đà dạ, ta bà
 ha. Giả kiết ra a tất đà dạ, ta bà ha. Ba đà ma yết tất đà dạ, ta bà
 ha. Na ra cần trì bàn đà ra dạ, ta bà ha. Ma bà lị thắng yết ra dạ,
 ta bà ha.

Nam mô hắc ra đát na, đa ra dạ da. Nam mô a rị da, bà lô yết
 đế, thước bàn ra dạ, ta bà-ha.

"Án tất điện đô, mạn đa ra, bát đà dạ ta bà-ha." (3 lần)

Nam mô Thập Phương Thường Trụ Tam Bảo. (3 lần)

VĂN PHÁT NGUYỆN

Lạy đấng Tam Giới Tôn

Quy mạng mười phương Phật

Nay con phát nguyện lớn

Trì tụng Kinh Hoa Nghiêm

Trên đèn bốn ơn nặng

Dưới cứu khổ tam đồ

Nếu có ai thấy nghe

Đều phát Bồ-đề tâm,

Khi mãn báo thân này

Sanh qua cõi Cực Lạc.

Nam mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật. (3 lần)

KHAI KINH KỆ

**Phật pháp rộng sâu rất nhiệm mầu
Trăm nghìn muôn kiếp khó tìm cầu
Nay con nghe thấy chuyên trì tụng
Nguyện tỏ Như Lai nghĩa nhiệm mầu.
Nam mô Hoa Nghiêm Hội Thượng Phật,
Bồ-tát Ma-ha-tát. (3 lần)**

ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT HOA NGHIÊM KINH PHẨM THẬP ĐỊNH THỨ HAI MƯƠI BẢY

Bản in tại Việt Nam đọc từ trang 36 – 62

Bản in Phật Học Viện Quốc Tế đọc từ trang 73 – 117

**Đại Bồ-tát này biết được quá khứ chư Phật xuất hiện. Những là
Các cõi thứ đệ trong kiếp thứ đệ,
Các kiếp thứ đệ trong cõi thứ đệ,
Chư Phật xuất hiện thứ đệ trong kiếp thứ đệ,
Thuyết pháp thứ đệ trong chư Phật xuất hiện thứ đệ,
Các tâm nguyện thứ đệ trong thuyết pháp thứ đệ,**

Các căn tánh thứ đệ trong tâm nguyện thứ đệ,
Điều phục thứ đệ trong căn tánh thứ đệ,
Chư Phật thọ mạng thứ đệ trong điều phục thứ đệ,
Biết ước na-do-tha số lượng năm tuổi thứ đệ trong thọ mạng
thứ đệ.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát này vì được vô biên thứ đệ trí như vậy

Nên biết quá khứ chư Phật,
Nên biết quá khứ các cõi,
Nên biết quá khứ pháp môn,
Nên biết quá khứ các kiếp,
Nên biết quá khứ các pháp,
Nên biết quá khứ các tâm,
Nên biết quá khứ các tri giải,

Nên biết quá khứ các chúng sanh,
Nên biết quá khứ các phiền não,
Nên biết quá khứ các nghi thức,
Nên biết quá khứ các thanh tịnh.

Chư Phật tử! Tam-muội này tên là Quá khứ thanh tịnh tạng.
Trong một niệm có thể nhập trăm kiếp,
Có thể nhập ngàn kiếp,
Có thể nhập trăm ngàn kiếp,
Có thể nhập trăm ngàn ức na-do-tha kiếp,
Có thể nhập vô số kiếp,
Có thể nhập vô lượng kiếp,
Có thể nhập vô biên kiếp,
Có thể nhập vô đẳng kiếp,

Có thể nhập bất khả số kiếp,

Có thể nhập bất khả xưng kiếp,

Có thể nhập bất khả tư kiếp,

Có thể nhập bất khả lượng kiếp,

Có thể nhập bất khả thuyết kiếp,

Có thể nhập bất khả thuyết bất khả thuyết kiếp.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát nhập Tam-muội này chẳng diệt hiện tại, chẳng duyên quá khứ.

Đại Bồ-tát này từ Tam-muội khởi, thọ nơi đức Như Lai mười thứ pháp quán đánh bất tư nghì cũng được, cũng thanh tịnh, cũng thành tựu, cũng nhập, cũng chứng, cũng mãn, cũng trì, bình đẳng biết rõ ba luân thanh tịnh.

Đây là mười:

Một là biện thuyết chẳng trái nghĩa,
Hai là thuyết pháp vô tận,
Ba là huấn từ không lỗi,
Bốn là nhạo thuyết chẳng dứt,
Năm là tâm không khủng bố,
Sáu là lời quyết thành thiệt,
Bảy là chúng sanh y tựa,
Tám là cứu thoát ba cõi,
Chín là thiện căn tối thắng,
Mười là điều ngự diệu pháp.

Trên đây là mười pháp quán đánh. Nếu Bồ-tát nhập Tam-muội này, từ Tam-muội xuất liền được. Như ca la lũ lúc nhập thai tạng, trong một niệm thức liền thác sanh.

Cũng vậy, đại Bồ-tát từ Tam-muội này xuất, trong một niệm thì được mười pháp này nơi đức Như Lai.

Trên đây gọi là Trí thiện xảo biết quá khứ trang nghiêm tạng đại Tam-muội thứ năm của đại Bồ-tát.

Chư Phật tử! Thế nào là đại Bồ-tát Trí quang minh tạng đại Tam-muội?

Đại Bồ-tát trụ Tam-muội này có thể biết vị lai chư Phật trong tất cả kiếp tất cả thế giới, hoặc đã nói hoặc chưa nói, hoặc đã thọ ký hoặc chưa thọ ký, các loại danh hiệu chẳng đồng.

Những là vô số danh, vô lượng danh, vô biên danh,

Vô đẳng danh, bất khả số danh,

Bất khả xưng danh, bất khả tư danh,

Bất khả lượng danh, bất khả thuyết danh.

Sẽ xuất thế, sẽ độ sanh, sẽ làm Pháp Vương, sẽ khởi Phật sự, sẽ nói phước lợi, sẽ khen thiện nghĩa, sẽ nói bạch phần nghĩa, sẽ trừ sạch các điều ác, sẽ an trụ công đức, sẽ khai thị đệ nhất nghĩa đế, sẽ nhập quán đánh vị, sẽ thành Nhứt thiết trí.

Chư Phật đó tu hạnh viên mãn, phát nguyện viên mãn, nhập viên mãn trí, có viên mãn chúng, đủ viên mãn trang nghiêm, hợp viên mãn công đức, ngộ viên mãn pháp, được viên mãn quả, đủ viên mãn tướng, thành viên mãn giác.

Chư Phật đó, danh tánh chúng tộc, phương tiện thiện xảo thần thông biến hóa, thành thực chúng sanh, nhập Niết-bàn, tất cả những điều như vậy, Bồ-tát này biết rõ cả.

Trong một niệm, Bồ-tát này có thể nhập một kiếp, trăm kiếp, ngàn kiếp, trăm ngàn kiếp, trăm ngàn ức na-do-tha kiếp.

Có thể nhập Diêm Phù Đề vi trần số kiếp, tứ thiên hạ vi trần số kiếp, Tiểu thiên thế giới vi trần số kiếp, Trung thiên thế giới vi trần số kiếp, Đại thiên thế giới vi trần số kiếp.

Có thể nhập trăm Phật sát vi trần số kiếp,
Trăm ngàn Phật sát vi trần số kiếp,
Trăm ngàn ức na-do-tha Phật sát vi trần số kiếp,
Vô số Phật sát vi trần số kiếp,
Vô lượng Phật sát vi trần số kiếp,
Vô biên Phật sát vi trần số kiếp,
Vô đẳng Phật sát vi trần số kiếp,
Bất khả số Phật sát vi trần số kiếp,
Bất khả xưng Phật sát vi trần số kiếp,
Bất khả tư Phật sát vi trần số kiếp,

Bất khả lượng Phật sát vi trần số kiếp,
Bất khả thuyết Phật sát vi trần số kiếp,
Nhẫn đến nhập bất khả thuyết bất khả thuyết Phật sát cực vi
trần số kiếp.

Vì lai tất cả thế giới có ngàn ấy kiếp số như vậy, Bồ-tát này có
thể dùng trí huệ đều biết rõ. Vì biết rõ nên tâm Bồ-tát này lại nhập
mười thứ trì môn. Đây là mười:

Vì nhập Phật trì nên được bất khả thuyết Phật sát vi trần số chư
Phật hộ niệm.

Vì nhập Pháp trì nên được mười thứ Đà-la-ni quang minh vô
tận biện tài.

Vì nhập Hạnh trì nên xuất sanh các nguyện viên mãn thù thắng.

Vì nhập Lực trì nên không ai che chướng được, không ai khuất phục được.

Vì nhập Trí trì nên thực hành Phật pháp không có chướng ngại.

Vì nhập Đại bi trì nên chuyển pháp luân bất thối thanh tịnh.

Vì nhập Sai biệt thiện xảo cú trì nên chuyển tất cả văn tự luân, tịnh tất cả pháp môn địa.

Vì nhập Sư tử thọ sanh pháp trì nên mở khóa cửa pháp, ra khỏi bùn lầy tham dục.

Vì nhập Trí lực trì nên tu hạnh Bồ-tát thường chẳng thôi nghỉ.

Vì nhập Thiện hữu lực trì nên làm cho vô biên chúng sanh đều được thanh tịnh.

Vì nhập Vô trụ lực trì nên nhập bất khả thuyết bất khả thuyết quảng đại kiếp.

Vì nhập Pháp lực trì nên dùng vô ngại phương tiện trí biết tất cả pháp tự tánh thanh tịnh.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát đã trụ Tam-muội này rồi thì
Khéo hay trụ bất khả thuyết bất khả thuyết kiếp,
Khéo hay trụ bất khả thuyết bất khả thuyết cõi,
Khéo hay biết bất khả thuyết bất khả thuyết các loài chúng sanh,
Khéo hay biết bất khả thuyết bất khả thuyết tướng khác nhau
của chúng sanh,

Khéo hay biết bất khả thuyết bất khả thuyết nghiệp báo đồng
dị,

Khéo hay biết bất khả thuyết bất khả thuyết những căn tinh tấn
tập khí tiếp nối các hạnh sai biệt,

**Khéo hay biết bất khả thuyết bất khả thuyết vô lượng nhiễm
tịnh các thứ tư duy,**

**Khéo hay biết bất khả thuyết bất khả thuyết các loại pháp nghĩa
vô lượng văn tự ngôn từ diễn thuyết,**

**Khéo hay biết bất khả thuyết bất khả thuyết chư Phật xuất thế,
chúng tộc, thời tiết hiện tượng thuyết pháp thi vi Phật sự nhập
Niết-bàn,**

**Khéo hay biết bất khả thuyết bất khả thuyết vô biên môn trí huệ,
Khéo hay biết bất khả thuyết bất khả thuyết tất cả thần thông vô
lượng biến hiện.**

**Chư Phật tử! Ví như mặt nhật mọc lên soi sáng thế gian tất cả
vật loại, như thành ấp, cung điện, nhà cửa, núi sông, chim thú,
vườn rừng, bông trái, v.v... người có mắt sáng thì đều thấy rõ cả.**

Ánh sáng mặt nhật bình đẳng không phân biệt mà có thể làm cho con mắt thấy các loại hình tướng.

Cũng vậy, đại Tam-muội này thể tánh bình đẳng không phân biệt, có thể làm cho Bồ-tát khéo biết bất khả thuyết bất khả thuyết trăm ngàn ức na-do-tha tướng sai khác.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát này lúc rõ biết như vậy khiến chúng sanh được mười thứ bất không. Đây là mười:

Một là kiến bất không, vì làm cho chúng sanh phát sanh thiện căn.

Hai là văn bất không, vì làm cho chúng sanh được thành thực.

Ba là đồng trụ bất không, vì làm cho chúng sanh tâm điều phục.

Bốn là phát khởi bất không, vì làm cho chúng sanh thực hành đúng như lời, thông đạt tất cả pháp nghĩa.

Năm là hạnh bất không, vì làm cho vô biên thế giới đều thanh tịnh.

Sáu là thân cận bất không, vì ở chỗ bất khả thuyết bất khả thuyết chư Phật dứt nghi ngờ cho bất khả thuyết bất khả thuyết chúng sanh.

Bảy là nguyện bất không, vì theo sở niệm của chúng sanh khiến làm việc cúng dường thù thắng thành tựu các nguyện.

Tám là thiện xảo pháp bất không, vì làm cho đều được trụ nơi trí thanh tịnh giải thoát vô ngại.

Chín là mưa pháp vũ bất không, vì nơi bất khả thuyết bất khả thuyết căn tánh chúng sanh, phương tiện khai thị hạnh Nhứt thiết trí khiến trụ Phật đạo.

Mười là xuất hiện bất không, vì hiện vô biên tướng, làm cho tất cả chúng sanh đều được soi sáng.

Chư Phật tử! Lúc đại Bồ-tát an trụ nơi Tam-muội này được mười thứ bất không, thời chư Thiên vương đều đến đánh lễ,

Chư Long vương nổi mây thơm lớn.

Chư Dạ-xoa vương đánh lễ dưới chân,

Chư A-tu-la vương cung kính cúng dường,

Chư Ca-lâu-la vương tôn trọng đứng quanh,

Chư Phạm Thiên vương đều đến thỉnh cầu,

Chư Càn-thát-bà vương thường đến châu chực,

Chư Khẩn-na-la vương và chư Ma-hầu-la-dà vương đều cùng ngợi khen, chư Nhơn vương kính thờ cúng dường.

Trên đây là Trí thiện xảo trí quang minh tạng đại Tam-muội thứ sáu của đại Bồ-tát.

Chư Phật tử! Thế nào là Liễu tri nhứt thiết thế giới Phật trang nghiêm Tam-muội của đại Bồ-tát?

Sao lại gọi Tam-muội này là Liễu tri nhứt thiết thế giới Phật trang nghiêm?

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát trụ trong Tam-muội này, hay thứ đệ nhập thế giới phương đông, hay thứ đệ nhập thế giới phương nam, phương tây, phương bắc, đông nam, tây nam, tây bắc, đông bắc, thượng phương và hạ phương.

Đều thấy chư Phật xuất thế, cũng thấy tất cả thần lực của đức Phật đó,

Cũng thấy những sự biến hóa của chư Phật,

Cũng thấy oai đức rộng lớn của chư Phật,
Cũng thấy sự tối thắng tự tại của chư Phật,
Cũng thấy chư Phật đại sư tử hống,
Cũng thấy những công hạnh đã tu của chư Phật,
Cũng thấy các loại trang nghiêm của chư Phật,
Cũng thấy chư Phật thần thông biến hóa,

Cũng thấy chúng hội của chư Phật vân tập, chúng hội thanh tịnh, chúng hội quảng đại, chúng hội nhứt tướng, chúng hội nhiều tướng, chúng hội xứ sở, chúng hội an ở, chúng hội thành thực, chúng hội điều phục, chúng hội oai đức.

Tất cả những việc như vậy Bồ-tát này đều thấy rõ.

Cũng thấy chúng hội số lượng lớn nhỏ bằng Diêm Phù Đề,
Hoặc bằng tứ thiên hạ,

Hoặc bằng Tiểu thiên thế giới, hoặc bằng Trung thiên thế giới,
hoặc bằng Đại thiên thế giới.

Cũng thấy chúng hội đầy khắp trăm ngàn ức na-do-tha cõi Phật,
hoặc đầy khắp vô số cõi Phật,

Hoặc đầy khắp trăm Phật sát vi trần số cõi Phật,

Hoặc đầy khắp ngàn Phật sát vi trần số cõi Phật,

Hoặc đầy khắp trăm ngàn ức na-do-tha Phật sát vi trần số cõi
Phật,

Hoặc đầy khắp vô số Phật sát vi trần số cõi Phật,

Hoặc đầy khắp vô lượng Phật sát vi trần số cõi Phật,

Hoặc đầy khắp vô biên Phật sát vi trần số cõi Phật,

Hoặc đầy khắp vô đẳng Phật sát vi trần số cõi Phật,

Hoặc đầy khắp bất khả số Phật sát vi trần số cõi Phật,

Hoặc đầy khắp bất khả xưng Phật sát vi trần số cõi Phật,
 Hoặc đầy khắp bất khả tư Phật sát vi trần số cõi Phật,
 Hoặc đầy khắp bất khả lượng Phật sát vi trần số cõi Phật,
 Hoặc đầy khắp bất khả thuyết Phật sát vi trần số cõi Phật,
 nhần đến cũng thấy chúng hội đầy khắp bất khả thuyết bất
 khả thuyết Phật sát vi trần số cõi Phật.

Cũng thấy chư Phật ở trong chúng hội đạo tràng kia thị hiện các
 loại tướng trạng, các loại thời gian, các loại quốc độ, các loại biến
 hóa, các loại thần thông, các loại trang nghiêm, các loại tự tại, các
 loại hình lượng, các loại sự nghiệp.

Đại Bồ-tát này cũng thấy tự thân qua chúng hội đó, thấy mình
 thuyết pháp, thấy mình lãnh thọ lời Phật,
 Cũng thấy mình khéo biết duyên khởi,

Cũng thấy thân mình ở giữa không gian,
Cũng thấy mình ở nơi pháp thân,
Cũng thấy thân mình chẳng sanh nhiễm trước,
Cũng thấy thân mình chẳng ở nơi phân biệt,
Cũng thấy mình không mỗi nhọc,
Cũng thấy thân mình vào khắp các trí,
Cũng thấy thân mình biết khắp các nghĩa,
Cũng thấy thân mình vào khắp các địa,
Cũng thấy thân mình vào khắp các loài,
Cũng thấy thân mình biết khắp phương tiện,
Cũng thấy thân mình qua khắp trước Phật,
Cũng thấy thân mình vào khắp các lực,
Cũng thấy thân mình vào khắp chơn như,

Cũng thấy thân mình vào khắp vô tránh,

Cũng thấy thân mình vào khắp các pháp.

Lúc thấy như vậy, Bồ-tát này chẳng phân biệt quốc độ, chẳng phân biệt chúng sanh, chẳng phân biệt Phật, chẳng phân biệt pháp, chẳng nhiễm trước thân và thân nghiệp, chẳng chấp trước tâm và ý.

Ví như các pháp chẳng phân biệt tự tánh, chẳng phân biệt âm thanh, mà tự tánh chẳng bỏ, danh tự chẳng mất.

Đại Bồ-tát cũng vậy, chẳng bỏ công hạnh, làm theo thế gian, mà vẫn không chấp trước nơi hai sự này.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát thấy Phật có vô lượng ánh sáng màu sắc, vô lượng hình tướng, đều viên mãn thành tựu bình đẳng thanh tịnh, mỗi mỗi hiện tiền chứng biết phân minh.

Hoặc thấy thân Phật nhiều ánh sáng hoặc thấy viên quang một
tâm,

Hoặc thấy sáng rực như mặt nhật,

Hoặc thấy quang sắc vi diệu,

Hoặc thấy sắc thanh tịnh,

Hoặc thấy màu huỳnh kim,

Hoặc thấy màu kim cang,

Hoặc thấy màu xanh biếc,

Hoặc thấy vô biên màu sắc, nhãn đến hoặc thấy thân Phật màu
đại thanh ma-ni bửu.

Hoặc thấy thân Phật cao bảy thước tay, hoặc tám thước tay, hoặc
chín thước tay, hoặc mười thước tay, hoặc hai mươi thước tay, ba
mươi thước tay, một trăm thước tay, một ngàn thước tay;

Hoặc thấy thân Phật cao một câu lô xá, nửa do tuần, một do tuần,
mười do tuần, trăm do tuần, ngàn do tuần, trăm ngàn do tuần;

Hoặc thấy thân Phật bằng Diêm Phù Đề,

Bằng tứ thiên hạ,

Bằng Tiểu thiên thế giới,

Bằng Trung thiên thế giới,

Bằng Đại thiên thế giới,

Bằng trăm Đại thiên thế giới,

Bằng ngàn Đại thiên thế giới,

Bằng trăm ngàn Đại thiên thế giới,

Bằng trăm ngàn ức na-do-tha thế giới,

Bằng vô số Đại thiên thế giới,

Bằng vô lượng Đại thiên thế giới,

Bằng vô biên Đại thiên thế giới,
Hoặc thấy bằng vô đẳng Đại thiên thế giới,
Hoặc thấy bằng bất khả số Đại thiên thế giới,
Hoặc thấy bằng bất khả xưng Đại thiên thế giới,
Hoặc thấy bằng bất khả tư Đại thiên thế giới,
Hoặc thấy bằng bất khả lượng Đại thiên thế giới,
Hoặc thấy thân Phật bằng bất khả thuyết nhãn đến bất khả
thuyết bất khả thuyết Đại thiên thế giới.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát này thấy chư Như Lai vô lượng sắc
tướng, vô lượng hình trạng, vô lượng thị hiện, vô lượng quang
minh, vô lượng lưới quang minh. Phần lượng của quang minh này
bằng pháp giới, chiếu khắp pháp giới, làm cho đều phát khởi trí
huệ vô thượng.

Lại thấy thân Phật không có nhiễm trước, không có chướng ngại, thanh tịnh thượng diệu.

Dầu Bồ-tát này thấy thân Như Lai nhiều tướng sai biệt như vậy, nhưng thân Như Lai vẫn chẳng tăng chẳng giảm.

Ví như hư không nơi lỗ bằng hột cải của con mọt ăn cũng chẳng giảm nhỏ, nơi vô số thế giới cũng chẳng thêm rộng.

Thân Phật cũng như vậy, lúc thấy lớn cũng chẳng thêm, lúc thấy nhỏ cũng chẳng giảm.

Ví như mặt nguyệt, người ở Diêm Phù Đề thấy là nhỏ, mặt nguyệt vẫn chẳng giảm. Ở tại mặt nguyệt thấy là lớn, cũng chẳng tăng.

Cũng vậy, đại Bồ-tát trụ Tam-muội này tùy nơi tâm nguyện thấy thân Phật các thứ tướng hóa hiện,

Ngôn từ thuyết pháp thọ trì chẳng quên, mà thân Như Lai chẳng tăng chẳng giảm.

Ví như chúng sanh sau khi mạng chung, lúc sắp thọ sanh, chỗ thấy thanh tịnh chẳng rời nơi tâm.

Cũng vậy, đại Bồ-tát chẳng rời Tam-muội thậm thâm này mà thấy thanh tịnh.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát trụ Tam-muội này thành tựu mười thứ pháp mau chóng.

Những là mau thêm các hạnh viên mãn đại nguyện,

Mau dùng pháp quang chói sáng thế gian,

Mau dùng phương tiện chuyển pháp luân độ thoát chúng sanh,

Mau tùy theo nghiệp chúng sanh thị hiện quốc độ thanh tịnh
của chư Phật,

Mau dùng trí bình đẳng thẳng vào thập lực,

Mau cùng tất cả Như Lai đồng trụ,

Mau dùng sức đại từ dẹp phá quân ma,

Mau dứt nghi cho chúng sanh hoan hỷ,

Mau tùy thẳng giải thị hiện thần biến,

Mau dùng các thứ diệu pháp ngôn từ tịnh các thế gian.

Đại bồ-tát này lại được mười thứ pháp ấn, để ấn tất cả pháp:

Một là đồng thiện căn bình đẳng với tam thế chư Phật,

Hai là đồng được trí huệ pháp thân vô biên tế với chư Phật,

Ba là đồng chư Như Lai trụ pháp bất nhị,

Bốn là đồng chư Như Lai quan sát tam thế vô lượng cảnh giới
thấy đều bình đẳng,

Năm là đồng chư Như Lai được liễu đạt pháp giới vô ngại
cảnh giới,

Sáu là đồng chư Như Lai thành tựu thập lực thực hành vô
ngại,

Bảy là đồng chư Như Lai tuyệt hẳn hai hạnh, trụ pháp vô
tranh,

Tám là đồng chư Như Lai giáo hóa chúng sanh hằng chẳng
thôi nghỉ,

Chín là đồng chư Như Lai ở trong trí thiện xảo, nghĩa thiện
xảo hay khéo quán sát,

Mười là đồng chư Như Lai cùng với tất cả Phật bình đẳng không hai.

Chư Phật tử! Nếu đại Bồ-tát thành tựu mười pháp ấy này thì rõ biết môn phương tiện thiện xảo tất cả thế giới Phật trang nghiêm đại Tam-muội.

Là bậc vô sư, vì chẳng do người khác dạy mà tự nhập tất cả Phật pháp.

Là bậc trượng phu, vì hay khai ngộ tất cả chúng sanh.

Là bậc thanh tịnh vì biết tâm tánh bốn tịnh.

Là bậc đệ nhất vì hay độ thoát tất cả thế gian.

Là bậc an ủi vì hay khai hiểu tất cả chúng sanh.

Là bậc an trụ, vì người chưa trụ Phật chủng tánh thì làm cho được trụ.

Là bậc chơn thiết trí vì nhập môn Nhứt thiết trí.

Là bậc vô dị tướng vì lời nói không hai.

Là bậc trụ pháp tạng, vì thệ nguyện rõ biết tất cả Phật pháp.

Là bậc hay mưa pháp vũ vì tùy tâm nguyện của chúng sanh đều làm cho đầy đủ.

Chư Phật tử! Ví như Đế Thích, nơi búi tóc trên đầu để châu ma-ni, vì bửu châu này mà oai quang càng thịnh.

Thiên Đế lúc mới được bửu châu này, thì được mười pháp vượt hơn tất cả tam thập tam Thiên:

Một là sắc tướng,

Hai là hình thể,

Ba là thị hiện,

Bốn là quyền thuộc,

Năm là đồ dùng,
Sáu là âm thanh,
Bảy là thần thông,
Tám là tự tại,
Chín là huệ giải,
Mười là trí dụng.

Cũng vậy, đại bồ-tát lúc mới được Tam-muội này thời được mười môn trí tạng quảng đại:

Một là trí chiếu sáng tất cả cõi Phật,
Hai là trí biết tất cả chúng sanh thọ sanh,
Ba là trí làm sự biến hóa khắp tam thế,
Bốn là trí vào khắp tất cả thân Phật,
Năm là trí thông đạt tất cả Phật pháp,

Sáu là trí nhiếp khắp tất cả tịnh pháp,

Bảy là trí khiến khắp tất cả chúng sanh nhập pháp thân,

Tám là trí hiện thấy tất cả pháp phổ nhĩn thanh tịnh,

Chín là trí tất cả tự tại đến bỉ ngạn,

Mười là trí an trụ tất cả pháp quảng đại khắp hết không thừa.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát trụ Tam-muội này lại được mười thứ thân oai đức rất thanh tịnh:

Một là vì chiếu sáng bất khả thuyết bất khả thuyết thế giới mà phóng bất khả thuyết bất khả thuyết vàng quang minh.

Hai là vì làm cho thế giới đều thanh tịnh mà phóng bất khả thuyết bất khả thuyết vàng quang minh vô lượng sắc tướng.

Ba là vì điều phục chúng sanh mà phóng bất khả thuyết bất khả thuyết vàng quang minh.

Bốn là vì thân cận tất cả chư Phật mà hóa làm bất khả thuyết bất khả thuyết thân.

Năm là vì thừa sự cúng dường tất cả chư Phật mà rưới bất khả thuyết bất khả thuyết các thứ mây hoa hương thù diệu.

Sáu là vì thừa sự cúng dường tất cả chư Phật và điều phục tất cả chúng sanh mà trong mỗi mỗi lỗ chân lông hóa làm bất khả thuyết bất khả thuyết các thứ âm nhạc.

Bảy là vì thành thực chúng sanh mà hiện bất khả thuyết bất khả thuyết vô lượng các thứ thần biến tự tại.

Tám là vì nơi chỗ tất cả chư Phật mười phương cầu thỉnh diệu pháp mà một bước vượt qua bất khả thuyết bất khả thuyết thế giới.

Chín là vì làm cho tất cả chúng sanh, những ai nghe thấy đều chẳng luống uổng mà hiện bất khả thuyết bất khả thuyết sắc thân vô lượng tướng thanh tịnh không ai thấy được đánh.

Mười là vì khai thị vô lượng pháp bí mật cho chúng sanh mà phát bất khả thuyết bất khả thuyết âm thanh ngôn ngữ.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát được mười thứ thân oai đức rất thanh tịnh này rồi, thì có thể làm cho chúng sanh được mười thứ viên mãn:

Một là làm cho chúng sanh được thấy Phật,

Hai là làm cho chúng sanh thâm tín nơi Phật,

Ba là làm cho chúng sanh được nghe pháp,

Bốn là làm cho chúng sanh biết có cõi Phật,

Năm là làm cho chúng sanh thấy thần biến của Phật,

Sáu là làm cho chúng sanh nhớ nghiệp đã tập hợp,
Bảy là làm cho chúng sanh định tâm viên mãn,
Tám là làm cho chúng sanh nhập Phật thanh tịnh,
Chín là làm cho chúng sanh phát Bồ-đề tâm,
Mười là làm cho chúng sanh viên mãn Phật trí.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát làm cho chúng sanh được mười thứ viên mãn rồi, lại vì chúng sanh mà làm mười thứ Phật sự. Những là dùng âm thanh làm Phật sự vì thành thực chúng sanh.

Dùng sắc hình làm Phật sự vì điều phục chúng sanh.

Dùng ức niệm làm Phật sự vì thanh tịnh chúng sanh.

Dùng chấn động thế giới làm Phật sự vì khiến chúng sanh lìa ác thú.

Dùng phương tiện giác ngộ làm Phật sự vì khiến chúng sanh chẳng thất niệm.

Dùng tướng trong mộng làm Phật sự vì khiến chúng sanh thường chánh niệm.

Dùng phóng đại quang minh làm Phật sự vì nhiếp lấy khắp chúng sanh.

Dùng tu tập Bồ-tát hạnh làm Phật sự vì làm cho chúng sanh trụ thắng nguyện.

Dùng thành Đẳng Chánh Giác làm Phật sự vì làm cho chúng sanh biết pháp huyển.

Dùng chuyển diệu pháp luân làm Phật sự, do vì đại chúng mà thuyết pháp chẳng lỗi thời.

Dùng hiện trụ thọ mạng làm Phật sự vì điều phục tất cả chúng sanh.

Dùng thị hiện nhập Niết-bàn làm Phật sự, vì biết các chúng sanh nhàm mỏi.

Trên đây là Trí thiện xảo rõ biết tất cả cội Phật trang nghiêm đại Tam-muội thứ bảy của đại Bồ-tát.

Chư Phật tử! Thế nào là Nhứt thiết chúng sanh sai biệt thân đại Tam-muội của đại Bồ-tát?

Đại Bồ-tát trụ Tam-muội này được mười thứ vô sở trước.

Những là nơi tất cả cội vô sở trước,

Nơi tất cả phương vô sở trước,

Nơi tất cả kiếp vô sở trước,

Nơi tất cả chúng vô sở trước,

Nơi tất cả pháp vô sở trước,

Nơi tất cả Bồ-tát vô sở trước,

Nơi tất cả Bồ-tát nguyện vô sở trước,

Nơi tất cả Tam-muội vô sở trước,

Nơi tất cả Phật vô sở trước, nơi tất cả địa vô sở trước.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát nơi Tam-muội này, nhập thế nào? Khởi thế nào?

Đại Bồ-tát nơi Tam-muội này,

Nội thân nhập ngoại thân khởi,

Ngoại thân nhập nội thân khởi,

Đồng thân nhập dị thân khởi,

Dị thân nhập đồng thân khởi,

Nhơn thân nhập Dạ-xoa thân khởi,

Dạ-xoa thân nhập Long thân khởi,
Long thân nhập A-tu-la thân khởi,
A-tu-la thân nhập Thiên thân khởi,
Thiên thân nhập Phạm vương thân khởi,
Phạm vương thân nhập Dục giới thân khởi,
Thiên trung nhập địa ngục khởi,
Địa ngục nhập Nhơn gian khởi,
Nhơn gian nhập loài khác khởi,
Ngàn thân nhập một thân khởi,
Một thân nhập ngàn thân khởi,
Na-do-tha thân nhập một thân khởi,
Một thân nhập na-do-tha thân khởi,
Trong chúng nam châu nhập trong chúng tây châu khởi,

Trong chúng tây châu nhập trong chúng bắc châu khởi,
Trong chúng bắc châu nhập trong chúng đông châu khởi,
Trong chúng đông châu nhập trong chúng ba châu kia khởi,
Trong chúng ba châu nhập trong chúng bốn châu khởi,
Trong chúng bốn châu nhập trong chúng tất cả biển sai biệt khởi,

Trong chúng tất cả biển sai biệt nhập trong chúng tất cả hải thần khởi,

Trong chúng tất cả hải thần nhập trong thủy đại khởi,
Trong thủy đại nhập trong địa đại khởi,
Trong địa đại nhập trong hỏa đại khởi,
Trong hỏa đại nhập trong phong đại khởi,
Trong phong đại nhập trong tất cả tứ đại khởi,

Trong tất cả tứ đại nhập trong pháp vô sanh khởi,
Trong pháp vô sanh nhập trong núi Tu Di khởi,
Trong núi Tu Di nhập trong bảy Bửu sơn khởi,
Trong bảy Bửu sơn nhập trong tất cả cây cỏ lùm rừng Hắc sơn khởi,

Trong tất cả lùm rừng Hắc sơn nhập trong tất cả diệu hương
hoa bửu trang nghiêm khởi,

Trong tất cả trang nghiêm nhập trong tất cả chúng sanh thọ
sanh nơi bốn châu thượng phương hạ phương khởi,

Trong tất cả chúng sanh thọ sanh nhập trong chúng sanh nơi
Tiểu thiên thế giới khởi,

Trong chúng sanh nơi Tiểu thiên thế giới nhập trong chúng
sanh nơi Trung thiên thế giới khởi,

Trong chúng sanh nơi Trung thiên thế giới nhập trong chúng sanh nơi Đại thiên thế giới khởi,

Trong chúng sanh nơi Đại thiên thế giới nhập trong chúng sanh nơi trăm ngàn ức na-do-tha Đại thiên thế giới khởi,

Trong chúng sanh nơi trăm ngàn ức na-do-tha Đại thiên thế giới nhập trong chúng sanh nơi vô số thế giới khởi,

Trong chúng sanh nơi vô số thế giới nhập trong chúng sanh nơi vô lượng thế giới khởi,

Nơi chúng sanh trong vô lượng thế giới nhập trong chúng sanh nơi vô biên thế giới khởi,

Trong chúng sanh nơi vô biên thế giới nhập trong chúng sanh nơi vô đẳng Phật độ khởi,

Trong chúng sanh nơi vô đẳng Phật độ nhập trong chúng sanh
nơi bất khả số thế giới khởi,

Trong chúng sanh nơi bất khả số thế giới nhập trong chúng
sanh nơi bất khả xưng thế giới khởi,

Trong chúng sanh nơi bất khả xưng thế giới nhập trong chúng
sanh nơi bất khả tư thế giới khởi,

Trong chúng sanh nơi bất khả tư thế giới nhập trong chúng
sanh nơi bất khả lượng thế giới khởi,

Trong chúng sanh nơi bất khả lượng thế giới nhập trong
chúng sanh nơi bất khả thuyết thế giới khởi,

Trong chúng sanh nơi bất khả thuyết thế giới nhập trong
chúng sanh nơi bất khả thuyết bất khả thuyết thế giới khởi,

Trong chúng sanh nơi bất khả thuyết bất khả thuyết thế giới
nhập trong chúng sanh tạp nhiễm khởi,

Trong chúng sanh tạp nhiễm nhập trong chúng sanh thanh
tịnh khởi,

Trong chúng sanh thanh tịnh nhập trong chúng sanh tạp
nhiễm khởi,

Trong nhãn xứ nhập trong nhĩ xứ khởi,

Trong nhĩ xứ nhập trong tỷ xứ khởi,

Trong tỷ xứ nhập trong thiệt xứ khởi,

Trong thiệt xứ nhập trong thân xứ khởi,

Trong thân xứ nhập trong ý xứ khởi,

Trong ý xứ nhập trong thân xứ khởi,

Trong tự xứ nhập trong tha xứ khởi,

Trong tha xứ nhập trong tự xứ khởi,
Trong một vi trần nhập trong vô số thế giới vi trần khởi,
Trong vô số thế giới vi trần nhập trong một vi trần khởi,
Trong Thanh-văn nhập trong Độc giác khởi,
Trong Độc giác nhập trong Thanh-văn khởi,
Trong tự thân nhập trong Phật thân khởi,
Trong Phật thân nhập trong tự thân khởi,
Một niệm nhập ức kiếp khởi,
Ức kiếp nhập một niệm khởi,
Đồng niệm nhập biệt thời khởi,
Biệt thời nhập đồng niệm khởi,
Tiền tế nhập hậu tế khởi,
Hậu tế nhập tiền tế khởi,

Tiền tế nhập trung tế khởi,
 Trung tế nhập tiền tế khởi,
 Tam thế nhập sát-na khởi,
 Sát-na nhập tam thế khởi,
 Chơn như nhập ngôn thuyết khởi,
 Ngôn thuyết nhập chơn như khởi.

Ví như có người bị quỷ phá, thân họ rung động chẳng tự an được, quỷ chẳng hiện thân mà làm cho thân người kia như vậy.

Cũng vậy, đại Bồ-tát trụ nơi Tam-muội này tự thân nhập định tha thân khởi, tha thân nhập định tự thân khởi.

Ví như tử thi do chú lực mà hay trỗi dậy và đi, cùng làm được các việc. Tử thi cùng chú dầu đều khác nhau mà có thể hòa hiệp làm những việc trên.

Cũng vậy, đại Bồ-tát trụ nơi Tam-muội này, đồng cảnh nhập định dị cảnh khởi, dị cảnh nhập định đồng cảnh khởi.

Ví như Tỳ-kheo được tâm tự tại, hoặc một thân làm nhiều thân, hoặc nhiều thân làm một thân. Chẳng phải một thân mất mà nhiều thân sanh, cũng chẳng phải nhiều thân mất mà một thân sanh.

Cũng vậy, đại Bồ-tát trụ nơi Tam-muội này, một thân nhập định nhiều thân khởi, nhiều thân nhập định một thân khởi.

Ví như đại địa đồng một vị mà sanh cỏ cây có nhiều vị khác nhau. Đất dầu không khác mà vị có sai khác.

Cũng vậy, đại Bồ-tát trụ nơi Tam-muội này vẫn vô phân biệt, mà có một thứ nhập định nhiều thứ khởi, nhiều thứ nhập định một thứ khởi.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát trụ nơi Tam-muội này được mười pháp xưng tán chỗ ngợi khen.

Những là vì nhập chơn như nên gọi là Như Lai,

Vì giác ngộ tất cả pháp nên gọi là Phật,

Vì được tất cả thế gian ngợi khen nên gọi là Pháp sư,

Vì biết tất cả pháp nên gọi là Nhứt thiết trí,

Vì được tất cả thế gian quy y nên gọi là chỗ sở y,

Vì rõ thấu tất cả pháp phương tiện nên gọi là Đạo sư,

Vì dẫn tất cả chúng sanh vào đạo Nhứt thiết trí nên gọi là Đại Đạo sư,

Vì là đèn của tất cả thế gian nên gọi là quang minh,

Vì tâm chí viên mãn, nghĩa lợi thành tựu, chỗ làm đều xong, trụ trí vô ngại, phân biệt biết rõ tất cả pháp nên gọi là thập lực tự tại,

Vì thông đạt tất cả pháp luân nên gọi là bậc nhứt thiết kiến.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát trụ Tam-muội này lại được mười thứ quang minh chói sáng.

Những là được quang minh của tất cả Phật, vì cùng Phật bình đẳng.

Được tất cả thế giới quang minh, vì có thể khắp nghiêm tịnh.

Được tất cả chúng sanh quang minh, vì đều đến điều phục.

Được vô lượng vô úy quang minh vì pháp giới làm trường thuyết pháp.

Được vô sai biệt quang minh, vì biết tất cả pháp không các thứ tánh.

Được phương tiện quang minh, vì nơi ly dục tế của các pháp mà chứng nhập.

Được chơn thiết quang minh, vì nơi ly dục tế của các pháp tâm bình đẳng.

Được thần biến quang minh khắp tất cả thế gian, vì được Phật gia hộ hằng chẳng dứt.

Được thiện tư duy quang minh, vì đến bờ tự tại của tất cả Phật.

Được nhứt thiết pháp chơn như quang minh vì nơi trong một lỗ chân lông khéo nói tất cả.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát trụ nơi Tam-muội này được mười thứ vô sở tác.

Những là thân nghiệp vô sở tác,

Ngữ nghiệp vô sở tác,

Ý nghiệp vô sở tác,

Thần thông vô sở tác,

Rõ pháp vô tánh vô sở tác,

Biết nghiệp chẳng hoại vô sở tác,

Vô sai biệt trí vô sở tác,

Vô sanh khởi trí vô sở tác,

Biết pháp không diệt vô sở tác,

Tùy thuận nơi văn chẳng hoại nơi nghĩa vô sở tác.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát trụ nơi Tam-muội này, vô lượng cảnh giới nhiều thứ sai khác.

Những là một nhập nhiều khởi,

Nhiều nhập một khởi,

Đồng nhập dị khởi,

Dị nhập đồng khởi,

Tế nhập thô khởi,

Thô nhập tế khởi,
Đại nhập tiểu khởi,
Tiểu nhập đại khởi,
Thuận nhập nghịch khởi,
Nghịch nhập thuận khởi,
Không thân nhập có thân khởi,
Có thân nhập không thân khởi,
Vô tướng nhập hữu tướng khởi,
Hữu tướng nhập vô tướng khởi,
Trong khởi mà nhập, trong nhập mà khởi.

Đây đều là cảnh giới tự tại của Tam-muội này.

Nam mô Hoa Nghiêm Hội Thượng Phật, Bồ-tát

Ma-ha-tát. (3 lần)

(Trang 598 or 717)

MA-HA BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA TÂM KINH

Quán Tự Tại Bồ-tát hành thâm Bát-nhã Ba-la-mật-đa thời
chiếu kiến ngũ uẩn giai không, độ nhất thiết khổ ách.

Xá Lợi Tử! Sắc bất dị không, không bất dị sắc, sắc tức thị
không, không tức thị sắc, thọ, tưởng, hành, thức, diệc phục
như thị.

Xá Lợi Tử! Thị chư pháp không tướng, bất sanh, bất diệt,
bất cấu, bất tịnh, bất tăng, bất giảm. Thị cố không trung vô sắc,
vô thọ, tưởng, hành, thức, vô nhãn, nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý.

Vô sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp; vô nhãn giới, nãi chí vô
ý thức giới. Vô vô minh, diệc vô vô minh tận, nãi chí vô lão tử,
diệc vô lão tử tận.

Vô khô, tập, diệt, đạo; vô trí, diệt vô đắc.

Dĩ vô sở đắc cố, Bồ-đề-tát-đỏa y Bát-nhã Ba-la-mật-đa cố, tâm vô quái ngại; vô quái ngại cố, vô hữu khủng bố, viễn ly điên đảo mộng tưởng, cứu cánh Niết-bàn.

Tam thế chư Phật y Bát-nhã Ba-la-mật-đa cố, đắc A-nậu-đa-la tam-miệu tam-bồ-đề.

Cố tri Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thị đại thần chú, thị đại minh chú, thị vô thượng chú, thị vô đẳng đẳng chú, năng trừ nhất thiết khổ, chơn thiệt bất hư.

Cố thuyết Bát-nhã Ba-la-mật-đa chú, tức thuyết chú viết:

Yết-đế yết-đế, ba-la yết-đế, ba-la-tăng yết-đế, Bồ-đề tát bà-ha. (3 lần)

BẠT NHỨT THIẾT NGHIỆP CHƯỞNG
ĐẮC SANH TỊNH ĐỘ ĐÀ-LA-NI

Nam-mô A di đà bà dạ

Đa tha dà đa dạ, đa diệt dạ tha:

A di rị đô bà tỳ

A di rị đa tất đam bà tỳ

A di rị đa tỳ ca lan đế

A di rị đa tỳ ca lan đa

Dà di nị dà dà na

Chỉ đa ca lệ ta bà-ha. (3 lần)

HỒI HƯỚNG

Phúng kinh công đức thù thắng hạnh
Vô biên thắng phước giai hồi hướng
Phổ nguyện pháp giới chư chúng sanh
Tốc vãng vô lượng quang Phật-sát.

Nguyện tiêu tam chương trừ phiền não
Nguyện đắc trí huệ chơn minh liễu
Phổ nguyện tội chương tất tiêu trừ
Thế thế thường hành Bồ-tát đạo.

Nguyên sanh Tây Phương Tịnh Độ trung
Cửu phẩm liên hoa vi phụ mẫu
Hoa khai kiến Phật ngộ vô sanh
Bất thối Bồ-tát vi bạn hữu.

Nguyên dĩ thử công đức
Phổ cập ư nhất thiết
Ngã đẳng dĩ chúng sanh
Giai cộng thành Phật đạo.

PHỤC NGUYỆN

Thượng lai đệ tử chúng đẳng, cung đôi Phật tiền, thành tâm phúng tụng đại thừa Đại Phương Quảng Phật Hoa Nghiêm Kinh chuyên vì hồi hướng kỳ nguyện cho đệ tử chúng con tiêu tai tiêu nạn, tật bệnh tiêu trừ, tội chướng, báo chướng, phiền não chướng, nghiệp chướng tất giai tiêu diệt, thân tâm thanh tịnh, tinh tấn tu hành, hiện tiền phước huệ trang nghiêm, một hậu đắc A Di Đà thọ ký.

Phổ nguyện: âm siêu dương thối, pháp giới chúng sanh, tình dữ vô tình, tề thành Phật đạo.

Nam mô A Di Đà Phật

QUY Y TAM BẢO

**Tự Quy y Phật, Đương nguyện chúng sanh, Thế
giải đại đạo, Phát Vô thượng tâm.**

**Tự Quy y Pháp, Đương nguyện chúng sanh,
Thâm nhập kinh tạng, Trí huệ như hải.**

**Tự Quy y Tăng, Đương nguyện chúng sanh,
Thống lý đại chúng, Nhất thiết vô ngại.**

**Nguyện đem công đức này
Hướng về khắp tất cả
Đệ tử và chúng sanh
Đều trọn thành Phật đạo.**

HÒA NAM THÁNH CHÚNG.